Mẫu số 01

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ
XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH: GIÁO SƯ

Mã hồ sơ: .....

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☑

Ngành: KINH TẾ Chuyên ngành: Kinh tế phát triển và Quản trị Kinh doanh

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: TRẦN THỊ VÂN HOA
2. Ngày tháng năm sinh: 26 / 3 /1967; Nam □; Nữ ☑ Quốc tịch: Việt Nam
   Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Không
3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☑
4. Quê quán: Xã Triệu Đông, Huyện Triệu Phong, Tỉnh Quảng Trị
5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:
   14 Lý Thường Kiệt, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
6. Địa chỉ liên hệ: Phòng 1609 nhà Park 3 Khu Park Hill - Times City, Hà Nội
   Điện thoại nhà riêng: 0906 282828; Điện thoại di động: 0906282828 ;
   E-mail: hoatranthivan@gmail.com; hoatv@neu.edu.vn
7. **Quá trình công tác**:

Từ 12/1988 đến nay là giảng viên Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, quá trình công tác cụ thể như sau:

- Từ 12/1988 đến 4/1991: Giảng viên bộ môn Triết học, khoa Mác Lê Nin,
- Từ 4/1991 đến 7/1997: Giảng viên Bộ môn Kế hoạch hóa, Khoa Kế hoạch (nay là Khoa Kế hoạch và Phát triển).
- Từ 3/1995 – 7/1997: Học Cao Học Quản trị Kinh doanh, Đại học tổng hợp Boise, Hoa Kỳ, do dự án SIDA Thụy Điển tài trợ.
- Từ 7/1997 đến 1/2006: Giảng viên Bộ môn Quản lý chung, Viện Quản trị Kinh doanh, Học tập và hoàn thành chương trình tiến sỹ
- Từ 3/2001 – 12/2003: Thực tập sinh theo học bổng Monbusho, Chính phủ Nhật Bản
- Từ 1/2006 đến 7/2007: Chủ nhiệm bộ môn Quản lý chung, Viện Quản trị Kinh doanh,
- Từ 7/2007 đến 11/2008: Phó Viện trưởng, Viện Quản trị kinh doanh

- Từ 11/2008 đến 1/2015: Viện trưởng, Viện Quản trị Kinh doanh,
- Từ 1/2015 đến nay: Phó Hiệu trưởng, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.

Chức vụ hiện nay: Phó Hiệu trưởng., Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.

Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Bộ Giáo dục và Đào tạo

Địa chỉ cơ quan: 207 Đường Giải Phóng, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Điện thoại cơ quan: 024-36280280; E–mail: hoatv@neu.edu.vn Fax: 024 38695992

8. Đã nghỉ hưu: Chưa nghỉ hưu

9. Học vị:

– Được cấp bằng Đại Học ngày 05 tháng 09 năm 1988.

Ngành: Kế hoạch Kinh tế Quốc dân.

Chuyên ngành: Kế hoạch hóa.

Nơi cấp bằng ĐH: Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Việt Nam.

– Được cấp bằng Thạc sỹ ngày: 08 tháng 8 năm 1997.

Ngành: Quản trị Kinh doanh.

Chuyên ngành: Quản trị Kinh doanh.

Nơi cấp bằng Thạc sỹ: Đại học Tổng hợp Boise, Bang Idaho, Hoa Kỳ.

– Được cấp bằng Tiến sỹ ngày 02 tháng 02 năm 2004.

Ngành: Kinh tế.

Chuyên ngành: Kinh tế Phát triển.

Nơi cấp bằng Tiến sỹ: Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Việt Nam.

10. **Đã được công nhận chức danh PGS:** ngày 18 tháng 11 năm 2009, **ngành**: Kinh tế.

11. **Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư tại HĐGS cơ sở**:

Trường Đại học Kinh tế Quốc dân

12. **Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư tại HĐGS ngành**: Kinh tế

13. **Các hướng nghiên cứu chủ yếu**:

Trong hơn 26 năm giảng dạy và nghiên cứu khoa học tại trường Đại học Kinh tế Quốc dân, tôi tập trung vào *3 hướng nghiên cứu* chủ yếu sau:

- Nghiên cứu liên quan đến phát triển kinh tế và yếu tố động lực cho phát triển kinh tế như Hệ tiêu chí nước công nghiệp theo hướng hiện đại, Mô hình và tăng trưởng và phát triển kinh tế; các yếu tố tạo động lực tăng trưởng và phát triển bền vững; sự phát triển của các ngành/các lĩnh vực kinh tế, các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Nghiên cứu liên quan đến năng lực lãnh đạo và quản lý như Lãnh đạo trong tổ chức; năng lực lãnh đạo và điều hành của các nhà quản lý doanh nghiệp trong bối cảnh toàn cầu hóa.

- Nghiên cứu phục vụ đào tạo và phát triển các chương trình đào tạo như chất lượng đào tạo, xu hướng đổi mới đào tạo và nghiên cứu khoa học trong các trường đại học trong bối cảnh toàn cầu hóa và cách mạng công nghiệp 4.0

14. **Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học**:

- Đã hướng dẫn **04** NCS bảo vệ thành công luận án TS trong đó có 3 NCS là hướng dẫn chính một mình và 1 NCS là hướng dẫn phụ;

- Đã hướng dẫn **hơn 50** HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS

- Đã hoàn thành **17** đề tài NCKH các cấp, trong đó chủ chủ trì **9** đề tài cấp bộ và tương đương; tham gia 4 đề tài NCKH cấp nhà nước đã bảo vệ thành công và 4 đề tài NCKH cấp bộ và tương đương. Hiện đang chủ trì 1 đề tài NCKH cấp nhà nước.

- Đã công bố **78** bài báo KH trên các tạp chí khoa học trong nước và quốc tế, các kỷ yếu hội thảo khoa học trong nước và quốc tế có phản biện, trong đó có **9** bài báo trên tạp chí khoa học trong danh mục Scopus (**trong đó 3 bài báo là tác giả chính**); 27 bài báo KH trên tạp chí và hội thảo khoa học quốc tế và 51 bài báo trên tạp chí và hội thảo khoa học quốc gia có uy tín.

- Đã được cấp **04** chứng nhận về việc đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp nhà nước với tư cách là các thành viên tham gia các công trình NCKH cấp nhà nước;

- Số lượng sách đã xuất bản tổng số **17**. Trong đó, **chủ biên** và đồng chủ biên 9 cuốn (gồm **2 giáo trình** phục vụ đào tạo đại học và sau đại học; viết một mình và chủ biên **7 sách chuyên khảo** phục vụ đào tạo và NCKH); **Tham gia viết** 8 cuốn (bao gồm 2 giáo trình và 6 sách chuyên khảo). ***Tất cả 17 sách*** *chuyên khảo và giáo trình đều được xuất bản tại nhà xuất bản có* ***uy tín ở Việt Nam.***

Dưới đây là 5 công trình khoa học tiêu biểu nhất:

1. ***Giáo trình phục vụ đào tạo sau đại học là chủ biên***: Lãnh đạo trong tổ chức (Dành cho đào tạo sau đại học), Nhà xuất bản Đại học Kinh tế Quốc dân, xuất bản tháng 6/2019. ISBN: 978-604-946-585-7.

2. ***Sách chuyên khảo chủ biên***: Cách mạng công nghiệp 4.0: Vấn đề đặt ra cho phát triển Kinh tế-Xã hội và Hội nhập quốc tế của Việt Nam, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia Sự thật (theo đặt hàng của BCH Trung ương Đảng), xuất bản tháng 12/2017. ISBN: 978-604-57-3623-4.

3. ***Tác giả chính bài báo khoa học công bố trên tạp chí Quốc tế trong danh mục Scopus***: Rational Capital and Intelectual capital Management at enterprises in transitional countries: Case of Vietnam, Trần thị Vân Hoa, Lê Thị Lan Hương, Đỗ Hoài Linh, Nguyễn Phương Mai; International journal: Economic Annals XXI, ISSN: 1728-6239 (online), Vol 172, Issue 7-8, page 51-56, (2018); H-index: 8.

4. ***Bài báo trên tạp chí khoa học trong nước***: Chỉ số năng lực cạnh tranh toàn cầu (GCI) của Việt nam: Thực trạng và gợi ý chính sách – Trần Thị Vân Hoa – Tạp chí Những vấn đề Kinh tế và Chính trị thế giới, Viện Hàn Lâm Khoa Học Việt Nam, ISSN: 0868-2984 số 8 (256) trang 51-61, (2017)

5. **Đề tài cấp Bộ:** "*Nâng cao năng lực lãnh đạo cho giám đốc điều hành các doanh nghiệp Việt Nam trong quá trình hội nhập quốc tế*" mã số B2009-06.130, bảo vệ thành công năm 2011.

15. Khen thưởng: Được phong danh hiệu **Nhà giáo ưu tú năm 2017.** Bên cạnh đó, tôi đã được nhận 2 bằng khen của Thủ tướng chính phủ và 3 bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Liên tục đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp cơ sở, 2 lần đạt chiến sỹ thi đua cấp bộ.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo (tự đánh giá).

- Phẩm chất chính trị: Trung thành với Tổ quốc; chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của nhà trường, địa phương nơi cư trú.

- Đạo đức, lối sống: Có phẩm chất đạo đức tốt, tâm huyết với nghề, được người học, đồng nghiệp tôn trọng; lối sống lành mạnh, tích cực tìm tòi và áp dụng phương pháp giảng dạy, nghiên cứu khoa học hiện đại; thường xuyên học tập, cập nhật kiến thức và rèn luyện kỹ năng của nhà giáo, nhà khoa học.

- Đóng góp cho sự nghiệp giáo dục đào tạo và nghiên cứu khoa học: Có nhiều đóng góp trong việc đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp dạy học và nghiên cứu khoa học của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, tiêu biểu là:

+ Tham gia thiết kế và tổ chức triển khai thành công chương trình đào tạo bậc đại học Chính qui giảng dạy bằng tiếng Anh do Đại học Kinh tế Quốc dân cấp bằng ngành Quản trị Kinh doanh EBBA đào tạo tại Viện Quản trị Kinh doanh từ năm 2008 đến nay. Chương trình đang làm các thủ tục để kiểm định quốc tế AACSB. Tham gia thiết kế và giảng dạy môn "Lãnh đạo trong tổ chức" và "Quản trị chiến lược" cho các lớp cao học của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, được học viên đánh giá cao.

+ Thiết kế và tổ chức giảng dạy chương trình đào tạo "Giám đốc điều hành CEO chuyên nghiệp" dành cho các doanh nhân Việt Nam tại Viện Quản trị Kinh doanh, Trường đại học Kinh tế Quốc dân từ năm 2006 đến nay. Chương trình thường xuyên được cập nhật và được cộng đồng doanh nghiệp đánh giá cao. Đến nay chương trình đã đào tạo được trên 1000 giám đốc doanh nghiệp trong cả nước.

+ Là Viện trưởng Viện Quản trị Kinh doanh, Trường Đại học KTQD từ năm 2008 – 2015, tôi đã lãnh đạo đơn vị đạt được nhiều thành tích như bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm 2012 và liên tục đạt danh hiệu đơn vị xuất sắc. Triển khai thành công chương trình EMBA, VMBA và DBA của Viện Quản trị Kinh doanh.

+ Là Phó Hiệu trưởng trường Đại học KTQD, phụ trách nghiên cứu khoa học, tôi đã có nhiều đóng góp cho sự phát triển của đào tạo và NCKH nhà trường, quan tâm đào tạo bồi

dưỡng nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học cho các nhà khoa học trẻ, nghiên cứu khoa học của sinh viên cũng như nâng cao năng lực công bố các công trình khoa học của nhà trường trên các tạp chí có uy tín trong nước và quốc tế. Trường Đại học KTQD liên tục được nhận bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về thành tích NCKH sinh viên. Ngoài ra, tôi tham gia chỉ đạo xây dựng chương trình cử nhân Kinh doanh số E-DBD của trường Đại học KTQD, bắt đầu tuyển sinh từ năm 2019.

+ Là giảng viên, nhà khoa học, tôi luôn hoàn thành vượt mức các nhiệm vụ được giao trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

2. **Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:**

- Tổng số: hơn 26 năm thâm niên đào tạo tại Trường đại học Kinh tế Quốc dân (không tính thời gian đi thực tập sinh và học Thạc sỹ ở nước ngoài).

- Dưới đây là 6 thâm niên, trong đó có 3 thâm niên cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ.

TT	Năm học	Hướng dẫn NCS		HD luận văn ThS	HD đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH	Giảng dạy		Tổng số giờ giảng/số giờ quy đổi
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2013 – 2014	2		5	5	0	180	180/805
2	2014 – 2015	2		5	5	0	180	180/805
3	2015 – 2016	2		5	2	0	180	180/730
3 năm học cuối								
4	2016-2017	3		5	0	0	180	180/680
5	2017-2018	3		5	0	0	180	180/680
6	2018-2019	3		5	0	0	180	180/680

3. **Ngoại ngữ**:

3.1. ***Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn***:

- Tiếng Anh: Thành thạo, đã và đang sử dụng trong giảng dạy các môn chuyên ngành, hướng dẫn luận văn bằng tiếng Anh, viết báo cáo và các bài báo khoa học bằng tiếng Anh, trình bày báo cáo trong các hội thảo khoa học quốc tế.

- Tiếng Nhật: Giao tiếp cơ bản.

a) ***Được đào tạo ở nước ngoài*** □ :

– Học Đại học □; Không học đại học ở nước ngoài.

– Bảo vệ luận án Thạc sỹ ☑ hoàn toàn bằng tiếng Anh theo Chương trình Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh của Đại học Tổng hợp Boise, Hoa kỳ năm 1997

– Thực tập sinh dài hạn (> 2 năm) ☑ ; Tại nước : Nhật Bản

b) ***Được đào tạo ngoại ngữ trong nước*** □ :

- Trường Đại học cấp bằng tốt nghiệp Đại học ngoại ngữ: Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học quốc gia Hà Nội.

- Số bằng: QC 060996

- Năm cấp: Ngày 2 tháng 7 năm 2008.

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☑

- Giảng dạy chuyên môn bằng ngoại ngữ : Tiếng Anh
- Nơi giảng dạy: Trường Đại học Kinh tế Quốc dân,

d) Đối tượng khác □ ; Diễn giải: .....

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): .....

4. **Hướng dẫn thành công NCS làm luận án TS và học viên làm luận văn ThS** (đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng)

TT	Họ tên NCS	Đối tượng		Trách nhiệm		Thời gian hướng dẫn từ … đến ..	Cơ sở đào tạo	Năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HV	Chính	Phụ			
Học viên tiến sỹ đã bảo vệ thành công luận án tiến sỹ								
1	Trịnh Kim Liên	X		X		2/2011 – 6/2/2013	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân	2013
2	Nguyễn Anh Tuấn	X		X		2/2012 - 2016	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân	2016
3	Đào Xuân Khương	X			X	2012 - 2014	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân	2014
4	Nguyễn Thị Anh Thư	X		X		2015 – 2019	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân	Bảo vệ thành công 6/2019

5. **Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học**

(*Trong bảng này, giáo trình và sách chủ biên/viết một mình được liệt kê trước, sách và giáo trình tham gia viết liệt kê sau. Ở mỗi phần đều được chia rõ thành 2 giai đoạn: Trước khi được công nhận chức danh PGS và sau khi được công nhận chức danh PGS*)

TT	**Tên sách**	**Loại sách**	**Nhà xuất bản và năm xuất bản**	**Số tác giả**	**Viết một mình hoặc chủ biên,**	**Xác nhận của CS GDĐH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)**
Sách chủ biên và viết 1 mình						
	Trước khi được phong học hàm PGS (tháng 11/2009)					
1	Văn hóa doanh nghiệp	CK	NXB Đại học Kinh tế Quốc dân, 2009	01	MM Sách có 226 trang được thiết	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân

			ISBN: 978-604-909-123-0		kế trong 6 chương	
	Từ sau khi được phong học hàm PGS tháng 11/2009 đến nay					
2	Lãnh đạo trong tổ chức	**GT**	Nhà xuất bản Đại học Kinh tế Quốc dân 2019 ISBN: 978-604-946-585-7	6	**CB** GT có 10 chương, hơn 400 trang. Trực tiếp tham gia viết 5 chương	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
3	Giao tiếp trong kinh doanh	**GT**	NXB Đại học Kinh tế Quốc dân, 2012 ISBN: 978-604-927-169-4	5	**Đồng CB** (9-33); (60-100); (267-337); (359-411)	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
4	Tình huống về Quản trị Kinh doanh	CK	NXB Đại học Kinh tế Quốc dân, 2009 ISBN:978-604-909-345-6	18	**CB** Sách có 291 trang, trực tiếp tham gia viết 3 bài tập tình huống	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
5	Cách mạng công nghiệp 4.0 : vấn đề đặt ra cho phát triển Kinh tế Xã hội và hội nhập quốc tế của Việt nam	CK	Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia sự thật, 2017 (***Sách đặt hàng của BCH trung ương***) ISBN : 978-604-57-623-4	05	**CB** (Sách có 360 trang, 5 chương, trực tiếp tham gia viết chương 1 và chương 5)	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Hội đồng Lý Luận, Ban kinh tế Trung ương
6	Kỹ năng của nhà quản lý trong môi trường toàn cầu hóa	CK	NXB Trường Đại học Kinh tế quốc dân, 2017 ISBN: 978-604-946-306-8	01	**MM** Sách có 290 trang được thiết kế 6 chương	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
7	Động lực tăng trưởng kinh tế Việt Nam: triển vọng đến năm 2020	CK	NXB Chính trị Quốc gia –Sự thật, 2016 ISBN: 978-604-57-2273-2	7	**Đồng CB** Và trực tiếp viết các phần từ trang (9-40) (121-142) và (142-218)	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân

8	Năng lực và vốn trí tuệ doanh nghiệp Việt Nam 2016	CK	Nhà xuất bản Đại học Kinh tế Quốc dân, 2017 ISBN:978-604-946-361-7	4	**Đồng CB** Và trực tiếp viết các phần từ trang (17-38) (141-149)	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
9	Liên kết vùng, tiểu vùng trong phát triển du lịch ở vùng Tây Bắc,	CK	Nhà Xuất bản Lao động - Xã hội, 2018. ISBN: 978-604-65-3694-9	15	**Đồng CB** Và trực tiếp viết các phần từ trang (86-120) (355-457)	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Chương trình Tây Bắc
Sách tham gia viết						
	Trước khi được phong học hàm PGS (tháng 11/2009)					
10	Tình huống trong Quản trị Kinh doanh	CK	NXB Giáo dục, 1999 GPXB: 498/CXB-73	20	TG (63-75); (360-365); (399-405); (410-415) Trên tổng số 428 trang sách	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
11	Selected Case Studies in Business Administration (Bằng tiếng Anh)	CK	NXB giáo dục, 2002 License # 64/CXB230	20	TG (28-31); (51- 54); (60–64); (69-72) Trên tổng số 246 trang sách	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
12	Chương trình và dự án phát triển Kinh tế Xã hội	GT	NXB Thống Kê, Hà nội, 1999	4	TG (305 – 360) Trên tổng số 356 trang giáo trình	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
	Từ sau khi được phong học hàm PGS tháng 11/2009 đến nay					
13	Kế hoạch hóa phát triển	**GT**	Nhà xuất bản Đại học Kinh tế Quốc dân, 2019 ISBN: 978-604-946-591-8	12	TG (309-381) Trên tổng số 450 trang giáo trình	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân

14	Phát triển bền vững ở Việt Nam trong bối cảnh mới của toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế và biến đổi khí hậu	CK	NXB Chính trị Quốc gia –Sự thật 2015 ISBN: 978-604-57-1745-5	17	TG (20-32); (226-260) và (261-296) Trong tổng số 411tr	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
15	Mô hình tăng trưởng kinh tế Việt Nam – thực trạng và định hướng đến năm 2030	CK	NXB Chính trị quốc gia sự thật 2017 ISBN: 978-604-57-3615-9	11	TG (41-59) (81-114) (245-255) Trên Tổng số 300 tr	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
16	Các rào cản về thể chế kinh tế đối với phát triển Kinh tế-xã hội ở Việt Nam	CK	NXB Chính trị quốc gia sự thật 2018 ISBN: 978-604-57-4256-3	19	TG	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
17	Hoàn thiện thể chế để phát triển hệ thống ngân hàng Việt Nam minh bạch, hiệu quả và bền vững	CK	NXB Chính trị quốc gia sự thật 2019 ISBN: 978-604-57-4960-9	17	TG	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

(*Trong bảng này, các đề tài NCKH chủ trì được liệt kê trước và các đề NCKH tham gia được liệt kê sau. Trong mỗi phần đều ghi rõ các đề tài NCKH hoàn thành trước và sau khi phong PGS)*

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	TG	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu	Kết quả
Đề tài nghiên cứu khoa học các cấp làm chủ trì thực hiện đã được nghiệm thu							
Đề tài trước khi được công nhận PGS (từ trước 11/2009) đã nghiệm thu							
1	**Đề tài cấp bộ**: Văn hóa doanh nghiệp với việc nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp thuộc khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn Hà Nội	CN		B2005.38.121	24 tháng	7/2007	Khá
Các đề tài NCKH nghiệm thu sau khi được công nhận PGS (từ sau 11/2009)							
2	**Đề tài cấp Bộ:** Nâng cao năng lực lãnh đạo cho giám đốc điều hành các doanh nghiệp Việt Nam trong quá trình hội nhập quốc tế	CN		B2009-06.130	24 tháng	12/2011	Tốt
3	**Đề tài nhánh đề tài cấp Nhà nước**: Những xu hướng phát triển thiếu bền vững ở Việt Nam thời gian qua và nguyên nhân	CN		KX04.11/11-15	12 tháng	12/2013	Xuất sắc

4	**Đề tài cấp thành phố Hà Nội**: Nâng cao Năng lực lãnh đạo, quản lý của nữ doanh nhân trên địa bàn thành phố Hà Nội	CN		01X-10/02-2012-1	24 tháng	3/ 2014	Xuất sắc
5	**Đề tài nhánh, đề tài cấp Nhà nước**: Nội dung và giải pháp hoàn thiện thể chế cho sự phát triển minh bạch, hiệu quả và bền vững của thị trường tài chính Việt Nam giai đoạn 2016-2020 và tầm nhìn đến năm 2030	CN		ĐTĐL.XH .09.15	12 tháng	12/ 2016	Xuất sắc
6	**Đề tài cấp bộ**: Đánh giá chất lượng các chương trình đào tạo đại học bằng tiếng Anh tại các trường đại học khối kinh tế và quản trị kinh doanh	CN		B2016.KHA13	24 tháng	10/ 2017	Xuất sắc
7	**Đề tài nhánh, Đề tài Nhà nước:** Điều kiện để khắc phục các rào cản về thể chế kinh tế, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường ở nước ta đến năm 2030	CN		Nhánh KX01. 03/16-20	10 tháng	01/ 2018	Xuất sắc
8	**Đề tài nhánh, đề tài Nhà nước**: Hiệu quả hoạt động đã đạt được trong thực hiện liên kết vùng, tiểu vùng phát triển du lịch ở Tây Bắc	CN		Nhánh TB.22/ 13-18	10 tháng	10/ 2018	Xuất sắc
9	**Đề tài cấp thành phố Hà Nội**: Khảo sát đánh giá hệ thống bán lẻ trên địa bàn thành phố Hà Nội trong điều kiện hội nhập quốc tế	Đồng CN		Thành phố Hà Nội	12 tháng	12/ 2015	Tốt
Đề tài nghiên cứu khoa học các cấp tham gia thực hiện							
1	**Đề tài cấp Thành phố**: Qui hoạch phát triển tổng thể Kinh tế Xã hội Huyện Đông Anh	TG		Cấp thành phố	20 tháng	12/ 2002	Đạt
2	**Đề tài cấp Bộ**: Phát triển bền vững kinh tế trang trại ở tỉnh Nghệ An	TG		B2012 -06-10	24 tháng	10/ 2014	Tốt
3	**Đề tài cấp Nhà Nước**: Phát triển bền vững ở Việt Nam trong bối cảnh mới của toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế và biến đổi khí hậu	TG		KX04.11/ 11-15	36 tháng	7/ 2015	Xuất sắc
4	**Đề tài dự án NCKH cấp Bộ:** Điều tra thực trạng và đề xuất giải pháp huy động, quản lý hiệu quả nguồn thu ngoài ngân sách nhà nước cấp đối với các trường đại học công lập trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo	TG		Dự án NCKH cấp Bộ	24 tháng	12/ 2015	Tốt

5	**Đề tài cấp thành phố Hà Nội**: Giải pháp phát triển công nghiệp hỗ trợ của Hà Nội trong quá trình hội nhập quốc tế	TG Phó CN	Cấp thành phố	12 tháng	12/ 2016	Xuất sắc
6	**Đề tài cấp Nhà Nước**: Hoàn thiện thể chế cho phát triển thị trường tài chính của Việt Nam minh bạch, hiệu quả và bền vững giai đoạn 2016 đến 2020	TG TVC	ĐTĐL. XH.09/15	30 tháng	10/ 2017	Xuất sắc
7	**Đề tài cấp Nhà nước:** Các rào cản về thể chế kinh tế đối với phát triển kinh tế xã hội Việt Nam thời kỳ đổi mới và giải pháp khắc phục	TG TVC	KX01.03/ 16-20	30 tháng	12/ 2018	Xuất sắc
8	**Đề tài cấp Nhà nước:** Nghiên cứu chính sách, giải pháp và xây dựng mô hình liên kết vùng, tiểu vùng trong phát triển du lịch ở vùng Tây Bắc	TG TVC	KHCN.TB .22X/ 13-18	30 tháng	3/ 2019	Xuất sắc

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1. Bài báo khoa học đã công bố

(*Các công trình trên tạp chí và hội thảo quốc tế được liệt kê trước, các công trình trên tạp chí và hội thảo trong nước được liệt kê sau. Trong mỗi phần đều tách thành 2 giai đoạn: Trước khi được công nhận chức danh PGS và sau khi được công nhận chức danh PGS;*)

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (vàIF nếu có)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/ Số	Trang	Năm công bố
7.1.1. Các công trình công bố trên tạp chí Khoa học Quốc tế và Hội thảo quốc tế								
7.1.1.1. Các công trình công bố trên tạp chí quốc tế								
	Giai đoạn trước khi được công nhận PGS (từ trước 11/2009)							
1	The influence of Culture on managerial behavior	3	**Scopus** The journal of Management Development	ISSN 0262-1711		Vol. 18 Issue 7	578-590	1999
2	Women entrepreneurs in a transition economy: The case of Vietnam	2	**Scopus:** International journal of Management and Decision Making	ISSN 1462-4621 (print)		Vol. 5 Issue 1	1-15	2004

3	The role of personal relationships in the lending decisions of Vietnamese Bankers: An approach to Systematic change	2	International Journal of Management (Tạp chí Khoa học quốc tế của nhà xuất bản Minster)	ISSN 0813-0138		Vol. 18 Issue 1	41-47	2001
	Giai đoạn sau khi được công nhận PGS từ sau tháng 11/2009							
4	Opportunities for Vietnam's Enterprises in the current recession	1	Journal of Economics & Development	ISSN 1859 – 0020		Vol. 9	24-28	2009
5	Regional Linkage in Tourism: The Case of Vietnam Tác giả tham gia	04	**ISI:** *Herald National Academy of Managerial Staff of Culture and Arts* (Herald NAMSCA)	ISSN 2409-0506 (Online)		Vol. 3 Issue 2	52-61	2018
6	Regional Investigation in Tourism Development: The Case of Northwest in Vietnam,	04	*International Journal:* American Based Research Journal	ISSN 2304-7151		Vol. 7 Issue 2	1-10	2018
7	Investing Regional Linkage in Tourism Development: The Case of Vietnam	03	*Interntaional Journal:* International Journal of Innovative Research and Knowledge	ISSN 2213-1356		Vol. 3 Issue 2	68-81	2018
8	**Relational capital and Intelectual capital management at enterpirses in transitional countries: the case of Vietnam**	04 **Tác giả chính**	**Scopus**: Economic Annals-Xxi	ISSN: 1728-6239 (online) 1728-6220 (Print)		Vol. 72 Issue 7-8	51-56	2018
9	**Economic linkage in key economic zones: The case of Vietnam**	05 **Tác giả chính**	**Scopus:** Management Science Letters	ISSN 1923-9343 (Online) 1923 – 9335 (Print)		Vol. 19 Issue. 3	Pages 357 – 494	2019

10	**Impact of trade agreement on rice export: The case of Vietnam**	05 **Tác giả chính**	**Scopus**: Uncertain Supply Chain Management	ISSN: 2291-6830 (online) 2291-6822 (print)		Vol. 7 Issue 4	727-740	2019
11	Vietnamese Students' Awareness of the Fourth Industrial Revolution: An Empirical research	02	**Journal of Economics and Development**	ISSN: 1859-0020		Vol. 121 Special Issue	134-152	2019
12	Ownership, technology gap and technical efficiency of small and medium manufacturing firms in Vietnam: Astochastic meta frontier approach	04	**Scopus**: Decision Science Letters	ISSN: 1929-5812 (online) 1929-5804 (print)		Vol. 8 Issue 3	225-232	2019
13	A Study on relationship between cultural industry and economic growth in Vietnam	05	**Scopus:** Management Science Letters	ISSN: 1923-9343 (online) 1923-9335 (print)		Vol. 9 Issue 6	787-794	2019
14	Are female CEO more risk averse than male counterparts? Evidence from Vietnam	03	**Scopus:** Economics Analysis and Policy	ISSN: 0313-5926		Vol. 63 Issue	57-74	2019
	7.1.1.2. Các công trình công bố trong các kỷ yếu khoa học quốc tế							
	Giai đoạn trước khi được công nhận PGS: Không có							
	Giai đoạn sau khi được công nhận PGS từ 11/2009 đến nay							
15	Vietnam Economy and Measures to Enhance Macroeconomic Stability	2	The 10th Conference of International Federation Of East Asian Management Asociation (IFEAMA)	Published by Press House of Hanyang University		Proceedings of the 10th IFEAMA conference	1-5	2010
16	Women Entrepreneurs in Vietnam	1	International conference on "Business Administration in a global society"	ISBN: 978-604-927-204-2		Proceedings of Intrnational conference on "Business Administration in global society"	313-326	2012

17	Business Environment and challenges of Enterprises in 2013	1	International conference on: Business Environment in Vietnam Economy & SME	Printed in Shenshu University, Tokyo, Japan	RIC International Paper Series No1	2-13	2013
18	Employee Satisfaction on performance management at BBSC Vietnam	02	The 12th IFEAMA International Conference on Innovation, Competitiveness and International Economic Cooperation	ISBN: 798-604-927-820-4	Proceedings of The 12th IFEAMA International conference	269-282	2014
19	Characteristics of Women Entreprenuers in Vietnam	1	Pan-Pacific Conference XXXII on Innovation in SOEs in the Digital Age	ISBN 1-931-649-27-5	Proceedings of International Pan-Pacific Conference XXXII	189-191	2015
20	Factors impacting on consumer online shopping Behavior Toward Electoronic Products in Vietnam	03	The 13rd IFEAMA 2015 on: Trajectories of the green Revolution: Adaptation and Innovation in management and industry	ISBN: 990-9-650-2	Proceedings of the 13th IFEAMA conference in Mongolia	369-377	2015
21	Drive Forces for Economics Growth in East Asean Countries: case of Vietnam in year 2015	03	The 11th International conference on Humanities and Social Sciences: Challenge, Equity and Responsibilities IC-HUSO 2015	Klang Nana Vithya Press Limited Partnership 232/199 Sirchan Rd., MK K 40000	Proceedings of IC-HUCO 2015 in Khon Kean University, Thailand	1001-1008	2015
22	Business Enviroment in 6 months 2015 at Vietnam: the "dark	1	International conference on: Asian Economy	Printed by Senshu University	Proceedings of Interntational conference at	77-83	2016

	sides" behind the growth rate of 6,28%		and Business at Sheshu University, Tokyo, Japan	,Tokyo Nhật Bản	Senshu, Tokyo, Japan		
23	Business Difficulties for Vietnamese Enterprises in 2013 (*Bằng tiếng Nhật*)	1	Academic journal of Shenshu University on Business Economy in Asean	ISBN 978-561-26681-5;	Academic journal of Shenshu University on Business Economy in Asean	131-144	2016
24	Tourism development linkage in Vietnam (case study of Northenrn midland and mountainous)	02	International conference on Knowledge transfer and transformation: Global and local business for competitiveness and social justice	ISBN: 978-9937-0-2231	Proceedings of of 14th IFEAMA International conference in Nepan	173-182	2017
25	Toward an effective evaluation of the success of an University degree program leading to a professional career, the case of accounting and finance professional degrees	04	International conference on Business and Management: Framing compliance and dynamics	ISBN 978-604-946-327-3	Proceedings of International Conference on Business and Management: Framing compliance and dynamics	325-331	2017
26	Factors influencing accrual earnings management and real earnings management: Case of Vietnam	05	International conference IC-HUSO 2018 on Humanities and social Sciences towards enviroment	ISBN 978-616-438-332-6	Proceedings of IC-HUSO 2018 The 14th international conference on humanities and social sciences	1346-1363 ICHUSO-200	2018
27	Factors influencing the intention to choose Digital wallet in shopping online: case study of Hanoi Citizens	03	The 15th IFEAMA International conference on Innovation Man agement for the Sustainable and	ISBN 978-604-65-4297-0	Proceedin g of the 15th IFEAMA internation al conference	61-74	2019

			Inclusive Development in a Transforming Asia			in Kyoto, Japan		
7.1.2. Các công trình công bố trên các tạp chí Khoa học trong nước và các Hội thảo quốc gia								
7.1.2.1. Các công trình công bố trên tạp chí khoa học trong nước								
Giai đoạn trước khi được công nhận PGS (trước tháng 11/2009)								
28	Những ảnh hưởng của văn hóa đến hành vi quản lý của các nhà quản lý Việt Nam và Australia	2	Tạp chí Kinh tế và phát triển	ISSN 1859-0012		Số Đặc san	81-86	1998
29	Về quản lý nguồn nhân lực trong các doanh nghiệp tư nhân vừa và nhỏ hiện nay	1	Tạp chí Kinh tế và phát triển	ISSN 1859-0012		Số 25	17-20	1998
30	Vườn ươm cho doanh nghiệp vừa và nhỏ	1	Tạp chí Kinh tế và Phát triển	ISSN 1859-0012		Số 34	61-63	2000
31	Sự hình thành và phát triển vườn ươm doanh nghiệp ở Trung Quốc và bài học với Việt Nam	1	Tạp chí Kinh tế và Phát triển	ISSN 1859-0012		Số 48	53-56	2001
32	Kinh nghiệm phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ của các nước trên thế giới và một số ý kiến đối với chính sách phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ Việt Nam	1	Tạp chí Kinh tế và Phát triển	ISSN 1859-0012		Số 60	42-45	2002
33	Nhận diện các loại hình văn hóa của các doanh nghiệp thuộc khu vực tư nhân trên địa bàn Hà Nội	1	Tạp chí Kinh tế và Phát triển	ISSN 1859-0012		Số 138	43-47	2008
34	Văn hóa doanh nghiệp trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp thuộc khu vực tư nhân trên địa bàn Hà Nội	1	Tạp chí Kinh tế và Phát triển	ISSN 1859-0012		Số Đặc san	34-39	2008
35	Cơ hội cho các doanh nghiệp Việt Nam trong thời kỳ suy thoái	1	Tạp chí Kinh tế và Phát triển	ISSN 1859-0012		Số 144	49-54	2009

36	Xây dựng năng lực của cán bộ quản lý cấp trung trong doanh nghiệp	1	Tạp chí Quản lý Kinh tế	ISSN 1859-03X		Số 26	60-66	2009
Giai đoạn sau khi được công nhận PGS từ 11/2009 đến nay								
37	Tố chất lãnh đạo của giám đốc điều hành các doanh nghiệp Việt Nam	1	Tạp chí Kinh tế và Phát triển	ISSN 1859-0012		Số 156	72-77	2010
38	Phương pháp đánh giá năng lực lãnh đạo của các nhà quản lý doanh nghiệp	1	Tạp chí Quản lý Kinh tế	ISSN 1859-03X		Số 33	1-8	2010
39	Chương trình cao học MBA tại Viện Quản trị Kinh doanh – Cách tiếp cận mới mang tính thực tiễn trong đào tạo cao học QTKD của Việt nam	1	Tạp chí Kinh tế và Phát triển	ISSN 1859-0012		Số 156 (II)	3-5	2010
40	Quản trị doanh nghiệp khi lạm phát tăng cao	1	Tạp chí nghiên cứu Tài chính Kế toán	ISSN 1859-4093		Số 90	47-49	2011
41	Hiện trạng và định hướng phát triển làng nghề gốm sứ bát tràng Hà Nội	02	Tạp chí Kinh tế và Phát triển	ISSN 1859-0012		Số 173 (II)	63-68	2011
42	Một số quan điểm phát triển làng nghề truyền thống của Hà Nội trong giai đoạn hiện nay	1	Tạp chí Quản lý Kinh tế	ISSN 1859-03X		Số 42	9-16	2011
43	Kinh nghiệm phát triển làng nghề và bài học phát triển làng nghề xuất khẩu tại Hà Nội	02	Tạp chí Kinh tế và Phát triển	ISSN 1859-0012		Số 167(II)	8-13	2011
44	Năng lực lãnh đạo – quản lý doanh nghiệp của nữ doanh nhân	1	Tạp chí Kinh tế và Phát triển	ISSN 1859-0012		Số 180	118-123	2012
45	Phương pháp đổi mới giá trị trong chiến lược đại dương xanh	1	Tạp chí Kinh tế và Phát triển	ISSN 1859-0012		Số đặc biệt	31-37	2012
46	Kinh tế xã hội Việt Nam 2011 – bức tranh toàn cảnh	1	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán	ISSN 1859-4093		Số 102	7-12	2012

47	Minh bạch thông tin góp phần ổn định vĩ mô nền kinh tế	1	Tạp chí Nghiên cứu tài chính Kế toán	ISSN 1859-4093		Số 114	5-9	2013
48	Thực trạng năng lực lãnh đạo quản lý của nữ doanh nhân trên địa bàn Hà Nội	1	Tạp chí Kinh tế và Phát triển	ISSN 1859-0012		Số đặc biệt	77-84	3013
49	Phát triển kinh tế tri thức góp phần tái cơ cấu kinh tế Thủ đô	1	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán	ISSN 1859-4093		Số 124	54-58	2013
50	Kiểm soát lạm phát, những yếu tố gây áp lực tăng giá	1	Tạp chí Nghiên cứu tài chính kế toán	ISSN 1859-4093		Số 133	3-6	2014
51	Năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn thành phố HN	02	Tạp chí Kinh tế và Phát triển	ISSN 1859-0012		Số 200	97-104	2014
52	Đánh giá chất lượng đào tạo đại học – Kinh nghiệm quốc tế và bài học cho Việt Nam	02	Tạp chí Quản lý Kinh tế	ISSN 1859-039X		Số 63	37-42	2014
53	Chính sách tỷ giá và kiểm soát lạm phát ở Việt nam	1	Tạp chí: Nghiên cứu tài chính kế toán	ISSN 1859-4093		Số 146	3-6	2014
54	Đánh giá chất lượng đào tạo cử nhân quản trị Kinh doanh tại trường đại học Công đoàn theo mô hình Servqual	02	Tạp chí Kinh tế và Phát triển	ISSN 1859-0012		Số 209 (II)	114-125	2014
55	Tăng trưởng Kinh tế 6 tháng đầu năm 2015: Sau niềm vui chưa hết nỗi lo	02	Tạp chí Kinh tế và Dự báo	ISSN 0866-7120		Số 14	20-24	2015
56	Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 và những vấn đề đặt ra đối với đào tạo nguồn nhân lực của Việt Nam	02	Tạp chí Kinh tế và Phát triển	ISSN 1859-0012		Số 233	62-70	2016
57	Thấy gì sau sự giảm sút tốc độ tăng trưởng quí 1/2016	02	Tạp chí Kinh tế và Dự báo	ISSN 0866-7120		Số 08	12-17	2016

58	Kinh tế năm 2015 và một số chỉ tiêu kinh tế năm 2016	01	Tạp chí: Nghiên cứu tài chính kế toán	ISSN 1859-4093		Số 151	3-6	2016
59	Chất lượng tăng trưởng của Kinh tế Việt Nam 2015 và những khuyến nghị cải thiện cho giai đoạn 2016 - 2020	02	Tạp chí Kinh tế và Phát triển	ISSN 1859-0012		Số 223	11-21	2016
60	Tăng trưởng một số ngành kinh tế Việt Nam giai đoạn 2011-2016: những bất cập và khuyến nghị	1	Tạp chí Kinh tế và Phát triển	ISSN 1859-0012		Số 237	2-10	2017
61	Đóng góp của các ngành kinh tế vào mục tiêu xây dựng nước công nghiệp theo hướng hiện đại	1	Tạp chí Khoa học Xã hội, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt nam	ISSN 1013 – 4328		Số 11	13-23	2017
62	Chỉ số năng lực cạnh tranh toàn cầu (GCI) của Việt Nam: Thực trạng và gợi ý chính sách	01	Tạp chí Những vấn đề Kinh tế và Chính trị thế giới, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam	ISSN: 0868-2984		Số 8 (256)	51-61	2017
63	Mô hình liên kết trong phát triển du lịch vùng Trung du và miền núi phía Bắc	2	Tạp chí Kinh tế và Dự báo	ISSN 0866 – 7120		Số 07	40-44	2018
64	Tăng cường liên kết vùng, tiểu vùng trong phát triển du lịch ở Tây Bắc	1	Tạp chí Du lịch	ISSN 0866 – 7373		Số tháng 4	52-54	2018
65	Hệ tiêu chí nước công nghiệp theo hướng hiện đại tiếp cận từ mục tiêu phát triển đất nước	1	Tạp chí Kinh tế và Quản lý	ISSN 1859-4565		Số 28	16-22	2018
7.1.2.1. Các công trình công bố trên kỷ yếu hội thảo khoa học quốc gia								
Giai đoạn trước khi được công nhận PGS (trước tháng 11/2009): Không có								
Giai đoạn sau khi được công nhận PGS (từ sau tháng 11/2009)								

66	Khả năng liên kết các chương trình đào tạo chất lượng cao khi áp dụng hình thức đào tạo theo tín chỉ	1	*Kỷ yếu hội thảo KH quốc gia:* Hoàn thiện đào tạo theo tín chỉ đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình đào tạo tại Trường Đại học KTQD	Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc gia	Kỷ yếu Hội thảo Khoa học quốc gia. NXB Trường Đại học Kinh tế Quốc dân	161-173	2011
67	Thực trạng những cuộc khủng hoảng thời kỳ hiện đại	1	*Kỷ yếu hội thảo KH quốc gia*: Phát triển bền vững của Việt Nam trong bối cảnh mới của hội nhập quốc tế và biến đổi khí hậu: Thực trạng và những vấn đề đặt ra cho tương lai	ISBN: 978-604-73-1928-2	NXB Đại học quốc gia TP HCM	24-36	2013
68	Phát triển bền vững trong quá trình thực hiện công nghiệp hóa ở Việt Nam	02	*Kỷ yếu hội thảo KH quốc gia*: Phát triển bền vững của VN trong bối cảnh mới của hội nhập quốc tế và biến đổi khí hậu đến năm 2020, tầm nhìn 2030	ISBN 978-604-927-863-1	NXB Đại học Kinh tế Quốc Dân	54-72	12/2014
69	Đổi mới cơ chế quản lý hoạt động với phát triển trường đại học KTQD theo định hướng nghiên cứu	1	*Kỷ yếu hội thảo KH quốc gia:* Triển khai thực hiện đề án đổi mới cơ chế hoạt động của trường đại học KTQD giai đoạn 2015-2017	ISBN: 978-604-946-001-2	NXB Đại học Kinh tế Quốc Dân	157-170	2015
70	Phát triển các chương trình đào tạo bằng tiếng	1	*Kỷ yếu hội thảo KH quốc gia*: Quản lý đào tạo	ISBN: 978-604-946-128-6	NXB Đại học Kinh tế Quốc Dân	89-101	2016

	Anh theo chuẩn quốc tế: Lợi ích và thử thách		đại học trong điều kiện tự chủ				
71	Động lực phát triển kinh tế của thành phố Hà Nội giai đoạn 2011-2015 và triển vọng phát triển đến năm 2020	1	*Kỷ yếu hội thảo KH quốc gia*: Động lực phát triển kinh tế Việt Nam giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn đến 2035	ISBN: 978-406-946-146-0	NXB Đại học Kinh tế Quốc Dân	459-469	2016
72	Kinh nghiệm huy động các nguồn vốn ngoài ngân sách Nhà nước của một số trường đại học nước ngoài và bài học cho Việt Nam	1	*Kỷ yếu hội thảo KH quốc gia*: Đầu tư tư nhân cho giáo dục sau phổ thông ở khu vực đồng bằng sông Hồng	ISBN: 978-604-65-2745-9	NXB Lao động Xã hội	85-93	2016
73	Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa đất nước	02	*Kỷ yếu hội thảo KH quốc gia*: Đào tạo và nghiên cứu về kinh tế thị trường của các trường đại học Việt Nam	ISBN: 978-604-946-182-8	NXB Đại học Kinh tế Quốc Dân	213-226	2016
74	Mô hình liên kết vùng trong phát triển kinh tế xã hội và du lịch ở Tây Bắc	1	*Kỷ yếu hội thảo KH quốc gia*: Triển vọng phát triển kinh tế Việt Nam và vai trò của nhà nước kiến tạo trong hoàn thiện thể chế và môi trường kinh doanh.	ISBN: 978-604-946-221-4	NXB Đại học Kinh tế Quốc Dân	356-381	2017
75	Bối cảnh mới của toàn cầu hóa và cách mạng công nghiệp 4.0: những vấn đề đặt ra khi xác định hệ tiêu chí nước công nghiệp theo hướng hiện đại	1	*Kỷ yếu hội thảo KH quốc gia*: Hệ tiêu chí nước công nghiệp theo hướng hiện đại áp dụng cho Việt Nam trong bối cảnh mới của toàn cầu hóa	ISBN: 978-604-946-245-0	NXB Đại học Kinh tế Quốc Dân	1-12	2017

			và CMCN 4.0				
76	Phát triển Du lịch của Buhtan và những bài học kinh nghiệm cho Việt Nam	1	*Kỷ yếu hội thảo KH quốc gia*: Thực trạng và giải pháp liên kết vùng, tiểu vùng trong phát triển du lịch ở Tây Bắc	ISBN: 978-604-65-3064-0	NXB Lao động Xã hội	283-293	2017
77	Kinh nghiệm phát triển nông nghiệp công nghệ cao ở Israel và bài học cho Việt nam	1	*Kỷ yếu hội thảo KH quốc gia*: Đầu tư phát triển nông nghiệp công nghệ cao hiệu quả theo hướng công nghiệp hóa	ISBN: 978-604-946-288-7	NXB Đại học Kinh tế Quốc Dân	171-182	2017
78	Bối cảnh thời đại và giải pháp phát triển đất nước thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại	1	Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc gia: Hệ tiêu chí nước công nghiệp tiếp cận theo mục tiêu phát triển đất nước	ISBN 978-604-65-4287-2	Nhà Xuất bản Lao động xã hội	8-53	2019

- Trong đó, bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế trong danh mục ISI/Scopus sau khi được công nhận PGS là **8 bài**, trong đó có **3 bài là tác giả chính**, cụ thể trong bảng dưới đây:

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn	Tập/số	Trang	Năm công bố
1	**Relational capital and Intelectual capital management at enterpirses in transitional countries: Case of Vietnam**	04 ***(Tác giả chính)***	**Scopus:** Economic Annals-Xxi	ISSN: 1728-6239 (online) 1728-6220 (Print)		Vol 172 Issue 7-8	51-56	2018
2	**Economic linkage in key economic zones: The case of Vietnam**	05 ***(Tác giả chính)***	**Scopus:** Management Science Letters	ISSN 1923-9343 (Online) 1923 – 9335 (Print)		Vol9 Issue 3	357 – 494	2019

3	**Impact of trade agreement on rice export: The case of Vietnam**	05 ***(Tác giả chính)***	**Scopus**: Uncertain Supply Chain Management	ISSN: 2291-6830 (online) 2291-6822 (print)		Vol 7 Issue 4	727-740	2019
4	Regional Linkage in Tourism: The Case of Vietnam	04	**ISI:** *Herald National Academy of Managerial Staff of Culture and Arts* (Herald NAMSCA)	ISSN 2226 – 3209 (Print), ISSN 2409 - 0506 (Online)		Vol3 Issue 2	52-61	2018
5	Ownership, technology gap and technical efficiency of small and medium manufacturing firms in Vietnam: Astochastic meta frontier approach	04	**Scopus**: Decision Science Letters	ISSN: 1929-5812 (online) 1929-5804 (print)		Vol 8 Issue 3	225-232	2019
6	A Study on relationship between cultural industry and economic growth in Vietnam	05	**Scopus:** Management Science Letters	ISSN: 1923-9343 (online) 1923-9335 (print)		Vol 9 Issue 6	787-794	2019
7	Are female CEO more risk averse than male counterparts? Evidence from Vietnam	03	**Scopus:** Economics Analysis and Policy	ISSN: 0313-5926		Vol 63 Issue	57-74	2019
8	Vietnamese Students' Awareness of the Fourth Industrial Revolution: An Empirical research	02	**Journal of Economics and Development**	ISSN: 1859-0020		Vol 21 Special Issue	134-152	2019

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Số tác giả
1	Chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KHCN cấp Nhà Nước KX04.11/11-15 mã số 2016-52-535/KQNC	Cục thông tin và khoa học công nghệ quốc gia, Bộ Khoa học và Công nghệ	18/5/2016	10 tác giả
2	Chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KHCN cấp Nhà Nước ĐTĐL.XH.09/15 mã số 2019-52-0312/KQNC		2/4/2019	22 tác giả
3	Chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KHCN cấp Nhà Nước KX01.03/16-20 mã số 2019-52-0311/KQNC		2/4/2019	19 tác giả
4	Chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KHCN cấp Nhà Nước KHCN-TB/13-18 Mã số 2019-52-0313/KQNC		2/4/2019	26 tác giả

- Trong đó, chứng nhận được cấp sau khi được công nhận PGS: ***04 chứng nhận***

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế: Không

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học

Là người chủ trì và tham gia xây dựng, phát triển các chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu cụ thể như sau:

Stt	Tên chương trình đào tạo	Thời gian	Đơn vị triển khai	Năm tuyển sinh
1	Chương trình tiến sỹ Quản trị Kinh doanh DBA	2009-2010	Viện Quản trị Kinh doanh, Trường đại học Kinh tế Quốc dân	2010 đến nay
2	Chương trình Cao học Quản trị Kinh doanh bằng tiếng Việt – VMBA	1997-2000		2000 – nay
3	Chương trình Cao học Quản trị Kinh doanh bằng tiếng Anh – EMBA	1999-2001		2001- nay
4	Chương trình cử nhân Quản trị Kinh doanh bằng tiếng Anh EBBA	2005-2008		2009- nay
5	Chương trình cử nhân Kinh doanh số bằng tiếng Anh EDBD	2017-2018		2019
6	Chương trình đào tạo Giám đốc điều hành CEO chuyên nghiệp	2010-2011		2010-nay

9. **Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín**: Không có

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:
Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội , ngày 05 tháng 07 năm 2019
Người đăng ký
(Ký và ghi rõ họ tên)

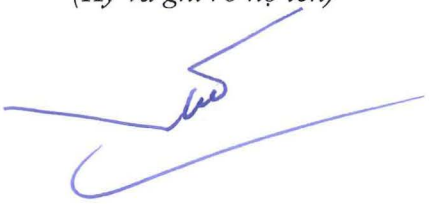

PGS.TS. Trần Thị Vân Hoa

D. XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU NƠI ĐANG LÀM VIỆC

- *Về những nội dung "Thông tin cá nhân" ứng viên đã kê khai*: Là hoàn toàn phù hợp với hồ sơ mà Trường Đại học Kinh tế Quốc dân đang quản lý.

- *Về giai đoạn ứng viên công tác tại đơn vị và mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao:* Trong thời gian công tác tại Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, PGS.TS. Trần Thị Vân Hoa luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao với tinh thần trách nhiệm cao, được đồng nghiệp và người học tin tưởng và đánh giá cao.

- *Về những nội dung khác đã kê khai khác*, ứng viên tự chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 05 tháng 07 năm 2019
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)

PGS.TS. Phạm Hồng Chương